

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 27/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nghiêm Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Văn Dũng;

2- Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn May- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 10/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 02/9/1972.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở: thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Ngọc S (đã chết), con bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1933, hiện trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái. Vợ là Nông Thị H, sinh năm 1978 (đã ly hôn). Có 2 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án: Có 01; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

- Anh Bàn Quang V, sinh năm 1978, trú tại thôn Bảo Tân, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, vắng mặt;

- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1980, trú tại Thôn 1 Vàn, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, vắng mặt;

- Anh Triệu Trung L, sinh năm 1978, trú tại Thôn 2 Vàn, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, vắng mặt;
- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1993, trú tại thôn Muồng Thượng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 08/01/2019 Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang đối tượng Nguyễn Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà ở của bà Phạm Thị Ngó là mẹ đẻ của T. Vật chứng thu giữ được: Tại túi quần bên trái T đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong có lớp ni lon màu hồng chứa bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy loại heroine) và được niêm phong tại chỗ, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA cũ, đã qua sử dụng. Tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc 500.000đồng tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Ngay sau khi bắt quả tang, Tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của bà Phạm Thị Ngó là nơi Nguyễn Ngọc T đang có mặt, phát hiện thu giữ: Tại ngăn bàn uống nước ngay cạnh chỗ ngồi của T 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy loại heroine) và được niêm phong tại chỗ. Tiếp theo khám xét khẩn cấp nhà riêng của Nguyễn Ngọc T, cách nhà mẹ đẻ khoảng 50m, không phát hiện thu giữ T liệu, đồ vật gì. Cả 02 căn nhà trên đều thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận, do bản thân nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng vào tháng 12/2018 T lên khu vực bến xe khách huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai mua của một người tên là Minh nhưng T không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy loại heroine với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) đem về nhà ở của bà Phạm Thị Ngó là mẹ đẻ (do thời điểm này bà Ngó yếu mệt nên T thường xuyên ở lại chăm sóc), rồi chia nhỏ thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi chia nhỏ số ma túy T đã bán nhiều lần cho nhiều người, cụ thể đã bán cho:

- Bàn Quang V, trú tại thôn Bảo Tân, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái 02 lần: Vào các ngày 01/01/2019 và 07/01/2019 mỗi lần 01 gói cùng với giá tiền 200.000đồng, cả 02 gói là 400.000đồng.

- Hoàng Văn M, trú tại Thôn 1 Vàn, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái 01 lần vào ngày 07/01/2019, 01 gói với giá 100.000đồng.

- Triệu Trung L, trú tại Thôn 2 Vàn, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái 02 lần: Vào các ngày 07/01/2019 và 08/01/2019, mỗi lần 01 gói với giá 200.000đồng, cả 02 gói là 400.000đồng. Tuy nhiên lần mua bán ngày 08/01/2019 T mới nhận tiền chưa kịp

đưa ma túy cho L thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên còn L bỏ chạy, trốn thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 37/GĐMT ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Nguyễn Ngọc T có tổng khối lượng 3,08g (*Ba phẩy không tám gam*), trích 0,11 gam từ 3,08 gam chất bột nén gửi giám định là ma túy loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc T có khối lượng 1,19g (*Một phẩy mười chín gam*), trích 0,18 gam từ 1,19 gam chất bột nén gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 38/KLGD ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-LY ngày 09/5/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên vẫn giữ nguyên đề nghị truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Đồng thời tuyên về xử lý vật chứng; về án phí của bị cáo; về quyền kháng cáo...

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình bởi còn mẹ già cô đơn không có người chăm sóc.

Những người làm chứng đã được Hội đồng xét xử triệu tập nhưng đều vắng mặt, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố các bản khai của họ tại hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc T. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do bản thân là người nghiện ma túy và để có ma túy để sử dụng bị cáo đã mua của một người đàn ông chỉ biết tên là M, ngoài ra không rõ lai lịch, địa chỉ tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đem về chia nhỏ vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Thực tế bị cáo đã bán cho 03 người nghiện với tổng số 05 lần.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo T là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Ma túy là một loại độc dược dễ gây nghiện làm cho con người cạn kiệt sức khỏe, suy thoái giống nòi. Nhà nước đã có những quy định chặt chẽ và với nhiều biện pháp về việc thống nhất độc quyền quản lý loại biệt dược này, nhất là tội phạm liên quan đến ma túy. Việc T trong một thời gian ngắn đã bán 05 lần ma túy cho các đối tượng nghiện về sử dụng với số lượng 05 gói và tổng trọng lượng là 4,27 gam ma túy là thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như việ dẫn của bản cáo trạng là đúng pháp luật.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Do bản thân bị cáo là người nghiện và biết được nơi có nguồn ma túy để mua về chia nhỏ bán kiếm lời thu lợi bất chính và sử dụng cho bản thân mà không mất công sức nên T đã bất chấp quy định nghiêm khắc của pháp luật về loại tội phạm này để thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở phần trên. Bản thân T là người hiểu biết về tác hại của ma túy song không có quyết tâm để từ bỏ. Trước khi phạm tội lần này từ năm 1996 T đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp T sản” đã được xóa an tích. Đến năm 2016 lại bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng vì quá lệ thuộc vào ma túy nên T chưa dứt ra được, với hành vi phạm tội lần này bị cáo phải chịu tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có cơ hội cải tạo bản thân đồng thời để răn đe phòng ngừa chung. Song trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn nhận tội, đã tự khai báo trung thực những lần bán ma túy trước, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án còn có các đối tượng nghiện như Bàn Quang V, Hoàng Văn M, Triệu Trung L là người mua ma túy của Nguyễn Ngọc T vào nhiều thời điểm từ ngày 01/01/2019 đến ngày 08/01/2019 và người tên Minh là người bán ma túy cho T (theo lời khai của T) đã được phân loại, xử lý như sau:

Đối với Bàn Quang V, Hoàng Văn M và Triệu Trung L là những người đã mua ma túy của T để sử dụng cho bản thân nhưng qua xác minh thấy số ma túy các đối tượng mua đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý hình sự, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với V, M và L là đúng pháp luật.

Đối với người tên là Minh, theo lời khai của T là người đã bán ma túy heroine cho T nhưng quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Minh T, trú tại thôn M xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái là người có mặt tại nơi ở của T khi bị bắt quả tang nhưng Tuấn chỉ đến chơi, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với bà Phạm Thị Ngó, là mẹ đẻ của T, đã già yếu đang được T chăm sóc và cũng không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của T nên không có căn cứ xử lý.

[3] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên thu của bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 gói ma túy tổng trọng lượng 4,27 gam heroine, đã trích ra 0,29 gam gửi giám định, còn lại 3,98 gam được niêm phong vào 01 phong bì mặt trước ghi “Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc T ngày 08/01/2019, sau khi đã lấy mẫu giám định”, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) thu của bị cáo T. Số tiền này sau khi giám định đã được cơ quan điều tra niêm phong vào 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Xác định số tiền do bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo T đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện mà có nhưng đã chi tiêu, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở để lấy mẫu vật giám định cùng 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 mảnh ni lon màu trắng do T dùng gói ma túy, không còn giá trị kinh tế cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã cũ xác định của bị cáo T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc mua bán ma túy, cần trả lại cho bị cáo.

[4] Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Ngọc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/01/2019.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 3,98 gam ma túy loại heroine được niêm phong vào 01 phong bì mặt trước ghi “Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc T ngày 08/01/2019, sau khi đã lấy mẫu giám định”; 02 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở để lấy mẫu vật giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 mảnh ni lon màu trắng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

Truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã cũ nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Yên với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lục Yên.

- ***Về án phí:*** Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Quyền kháng cáo:*** Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Thi hành án DS huyện;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Nghiêm Đình Phương

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/01/2019.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 3,98 gam ma túy loại hêrôine được niêm phong vào 01 phong bì mặt trước ghi “Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc T ngày 08/01/2019, sau khi đã lấy mẫu giám định; 02 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở để lấy mẫu vật giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 mảnh ni lon màu trắng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

Truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã cũ.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Yên với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lục Yên.

- ***Về án phí:*** Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc, bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Quyền kháng cáo:*** Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Đình Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số /2013/HSST
Ngày 09/5/2013

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nghiêm Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Ông Hoàng Ngọc Chấn;
- 2- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Th ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2013, tại trụ sở UBND xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, TAND huyện Lục Yên mở phiên tòa lu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2013/HSST ngày 16/4/2013 đối với bị cáo:

Trần Duy Nam, sinh ngày 31/12/1981.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã Động Quan, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nơi tạm trú: Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: lớp 06/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Trần Thanh Nhâm, con bà Nguyễn Thị Chẹm (đã chết). Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3. Vợ là Long Thị Loan, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Có 2 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004, hiện trú tại xã Tô Mậu-Lục Yên-Yên Bái. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/12/2012, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên toà.

Ngời có quyền lợi liên quan:

- Chị Phùng Thị Thúy, sinh năm 1984, trú tại Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi-Lục Yên-Yên Bái, có mặt;

- Hoàng Văn Chèo, sinh năm 1986, trú tại thôn Nậm bó, xã Tô Mậu-Lục Yên-Yên Bái, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 12/12/2012 tại khu vực địa phận Thôn 1 Túc, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Yên đang làm nhiệm vụ đã bắt quả tang 02 đối tượng là Ninh Gia Hoạt, sinh năm 1987, trú tại Thôn 9, xã An Lạc và Hà Trung Quyết, sinh năm 1989, trú tại Bản 8, xã Khánh Hòa cùng huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ được gồm: 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 21V4-7003 cùng giấy đăng ký xe; 02 gói nhỏ là đoạn ống nhựa màu trắng, có sọc trắng dọc hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin (01 gói thu giữ tại túi quần của bên phải của Ninh Gia Hoạt, 01 gói thu giữ tại túi áo ngực bên trái của Hà Trung Quyết). Cả 02 đối tượng Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết khai nhận 02 gói nhỏ mà cơ quan điều tra huyện Lục Yên thu giữ là chất ma túy (hêrôin) do Hoạt và Quyết vừa mua của Trần Duy Nam, ở tại Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi-Lục Yên, mỗi người tự bỏ tiền ra mua riêng một gói với giá 100.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai của 02 đối tượng Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết, cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Duy Nam, tại Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi-Lục Yên, thu giữ số vật chứng gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc trắng, dài 02 cm, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin (thu giữ dới gầm giường ngủ của Nam); 02 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng; 01 vỏ ống nóc cát NOVOCAIN; 02 chiếc bơm kim tiêm; 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Samsung, 01 chiếc hiệu Nokia) và 2.200.000 đồng tiền mặt (tiền NHNN)

Tại cơ quan điều tra, Trần Duy Nam khai nhận, do bản thân nghiện ma túy nên trước ngày bị bắt khoảng 3 đến 4 ngày Nam đã dùng điện thoại hỏi Nguyễn Xuân Tình, trú tại Tổ 2B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai là người quen biết từ trước hỏi mua ma túy và được Tình đồng ý bán và sau đó Nam đã mua của Tình 01 gói ma túy với giá 400.000đ tại thị trấn YênThế-Lục Yên đem về nhà của mình tại Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi- Lục Yên (là nhà của chị Phùng Thị Thúy mà Nam sống chung nh vợ chồng) chia thành 06 gói nhỏ bằng cách cho vào các đoạn ống nhựa màu trắng (loại ống dùng để hút nóc ngọt), dùng lửa hàn kín hai đầu lại. Nam đã sử dụng hết số ma túy trong 03 đoạn ống bằng hình thức chích vào cơ thể. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/12/2012, khi thấy Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết đến nhà hỏi mua ma túy Nam đã bán cho Hoạt và Quyết mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000đồng/gói thành hai lần riêng biệt (bán cho Hoạt trước sau đó bán cho Quyết). Gói ma túy còn lại Nam cha kịp sử dụng thì bị Công an huyện Lục Yên khám xét khẩn cấp thu giữ nh nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số:12/GĐMT ngày 21/12/2012 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Ninh Gia Hoạt có trọng lượng 0,024g (*không thấy không hai bốn gam*); thu giữ của Hà Trung Quyết có trọng lượng 0,013g (*không thấy không mòi ba gam*) và chất bột nén màu trắng thu giữ tại nơi ở của Trần Duy Nam có trọng lượng 0,027g (*không thấy không hai bảy gam*) đều là chế phẩm của hêrôin (BL 41).

Tại bản Cáo trạng số 07/KSĐT- MT ngày 15/4/2013, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Trần Duy Nam ra trước Tòa án nhân dân

huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy Nam thừa nhận hành vi mua bán của mình trái phép chất ma túy của mình, không quanh co chối tội thể hiện sự thành khẩn của mình. Lời thú nhận của bị cáo cũng đã được vị đại diện Viện kiểm sát xác nhận tại bản luận tội đối với bị cáo đồng thời đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố nh nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Duy Nam từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã đọc thâm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Duy Nam đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, các T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nh vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo Nam là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Ma túy là một loại độc dược dễ gây nghiện làm cho con người làm cạn kiệt sức khỏe, suy thoái giống nòi. Hiện nay ở tỉnh ta nói riêng cũng nh cả nóc và trên thế giới nói chung đang có rất nhiều biện pháp để đấu tranh phòng ngừa đối với những tội phạm liên quan đến ma túy. Việc Nam trong một thời gian ngắn đã bán 2 lần ma túy cho các đối tượng nghiện về sử dụng với số lượng 2 gói ma túy là thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS nh viện dẫn của bản cáo trạng là đúng pháp luật.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Do bản thân bị cáo là người nghiện và biết được nơi có nguồn ma túy để mua về chia nhỏ bán kiếm lời thu lợi bất chính và sử dụng cho bản thân mà không mất công sức nên Nam đã bất chấp quy định nghiêm khắc của pháp luật về loại tội phạm này để thực hiện hành vi phạm tội nh đã nêu ở phần trên. Bản thân Nam là người hiểu biết về tác hại của ma túy song không có quyết tâm để từ bỏ. Trước khi phạm tội Nam đã bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên-Yên Bái xét xử về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" vào năm 2004 (tiền án này đã được xóa án tích), năm 2008 Nam lại bị chủ tịch UBND huyện Lục Yên quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc của tỉnh Yên Bái (tiền sự này đã được coi nh cha bị xử lý hành chính) nhng vì quá lệ thuộc vào ma túy nên Nam cha dứt ra được, do đó cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có cơ hội cải tạo bản thân đồng thời để răn đe phòng ngừa chung. Song trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, khai báo trung thực đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án còn có các đối tượng nghiện nh Ninh Gia Hoạt, Hà Trung Quyết là người mua ma túy của Trần Duy Nam vào thời điểm ngày 12/12/2012 và Nguyễn Xuân Tình là người bán ma túy cho Nam (theo lời khai của Nam) đã được phân loại, xử lý nh sau:

Đối với Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết là những người đã mua ma túy của Nam để sử dụng cho bản thân nhng qua giám định và qua điều tra xác minh thấy cha đủ trọng lượng chất ma túy cũng nh không có yếu tố định tội khác để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoạt và Quyết về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Hoạt và Quyết là phù hợp (BL 65, 79).

Đối với Nguyễn Xuân Tình, trú tại Tổ 2B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai theo lời khai của Trần Duy Nam trước ngày bị bắt khoảng 3-4 ngày bị cáo đã liên lạc và mua ma túy hêrôin của Tình đem về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nhng trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của Tình nhng không thu được vật chứng liên quan đến ma túy và khi xác minh xác định Tình khôn có mặt tại địa phương do đó cha đủ cơ sở xác định Tình đã có hành vi bán ma túy cho Nam, nên cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục làm rõ nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Phùng Thị Thúy, trú tại Thôn 2 Túc, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái là người đã chung sống nh vợ chồng với bị cáo Nam. Quá trình điều tra xác định chị Thúy không có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nam, không biết việc bị cáo bán ma túy cho các đối tượng nghiện nên không xử lý chị Thúy là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên đã trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 21V4-7003 cùng 01 giấy đăng ký xe số 008508 mang tên Hoàng Văn Quang, địa chỉ tại bản Xả, xã Phan Thanh-Lục Yên-Yên Bái cho chủ sở hữu của chiếc xe là anh Hoàng Văn Chèo, địa chỉ xã Tô Mậu-Lục Yên-Yên Bái, do anh Chèo cho Ninh Gia Hoạt mượn mà không biết việc Hoạt sử dụng xe của mình làm phương tiện đi mua và vận chuyển ma túy về sử dụng cho bản thân. Trả cho chị Phùng Thị Thúy 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAM SUNG đã qua sử dụng và 1.000.000 đồng tiền VNĐ do không liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên thu của bị cáo Trần Duy Nam và 02 đối tượng mua ma túy của Nam là Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết 03 gói ma túy và gửi cả 03 gói giám định, đó là chế phẩm hêrôin, mẫu vật không hoàn lại.

Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) thu của bị cáo Nam. Số tiền này đã được cơ quan điều tra chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái ngày 17/4/2013, trong đó số tiền 1.000.000 đồng là tiền bán hàng ăn sáng của bị cáo không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo nhng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Còn lại số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính mà bị cáo bán 02 lần ma túy cho Ninh Gia Hoạt và Hà Trung Quyết tịch thu sung quỹ nhà nước.

Chiếc điện thoại di động vỏ nhựa màu trắng, bàn phím màu xanh nhãn hiệu NOKIA, loại máy 1202, số xê ri 358305031697437 là tang vật của vụ án (bị cáo Nam dùng làm phong tiện để liên lạc với Nguyễn Xuân Tình nhằm giao dịch mua bán trái phép chất ma túy), cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với 05 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng, có sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu bị cắt mở, dài từ 1-1,5 cm, trong đó có 03 vỏ ống do cơ quan giám định sau khi mở niêm phong hoàn lại và 02 vỏ ống thu giữ tại nơi ở của Trần Duy Nam cùng 01 vỏ ống nóc cắt nhãn hiệu NOVOCAIN loại 3% đã sử dụng và 02 bơm kim tiêm đã sử dụng. Không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Trần Duy Nam phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- ***Tuyên bố bị cáo:*** Trần Duy Nam phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo **Trần Duy Nam 08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/12/2012.

- ***Về xử lý vật chứng của vụ án:***

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Trả lại bị cáo Trần Duy Nam số tiền 1.000.000 đồng nhng đọc tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu trắng, bàn phím màu xanh, nhãn hiệu Nokia số xê ri 358305031697437, số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trần Duy Nam;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 05 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng, có sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu bị cắt mở, dài từ 1-1,5 cm, trong đó có 03 vỏ ống do cơ quan giám định sau khi mở niêm phong hoàn lại và 02 vỏ ống thu giữ tại nơi ở của Trần Duy Nam cùng 01 vỏ ống nóc cắt nhãn hiệu NOVOCAIN loại 3%, đã sử dụng, 02 bơm kim tiêm đã sử dụng.

- ***Về án phí:*** Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS, khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Duy Nam phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

- ***Quyền kháng cáo:*** Bị cáo và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Thi hành án DS huyện;
- Lu HS, T.A, THS, THAHS.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Trả lại bị cáo Trần Duy Nam: số tiền 1.000.000 đồng nhng đợc tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ nhà nớc 01 chiếc điện thoại di động màu trắng, bàn phím màu xanh, nhãn hiệu Nokia số xê ri 358305031697437, số tiền 200.000 VNĐ của bị cáo Trần Duy Nam;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 05 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng, có sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu bị cắt mở, dài từ 1-1,5 cm, trong đó có 03 vỏ ống do cơ quan giám định sau khi mở niêm phong hoàn lại và 02 vỏ ống thu giữ tại nơi ở của Trần Duy Nam cùng 01 vỏ ống nớc cất nhãn hiệu NOVOCAIN loại 3%, đã sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS, khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Duy Nam phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Đình Phong